

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC YÊN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 14-9-2022  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
Khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đăng Ninh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Xuân Vũ

Ông Hoàng Văn Khiếu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái** tham gia phiên tòa: Bà Diêm Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 212/2022/TLST–HNGĐ ngày 26/7/2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 63/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/8/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị **Hoàng Thị Kim H** – sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Ngòi K, xã Liễu Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (vắng mặt, có lý do)

2. *Bị đơn:* anh **Vi Văn B** – sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Ngòi K, xã Liễu Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (vắng mặt, không lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/7/2022, các lời khai tiếp theo nguyên đơn Hoàng Thị Kim H trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* chị và anh Vi Văn B kết hôn vào ngày 28/6/2012 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Liễu Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hòa thuận do không có tiếng nói chung, anh B ham chơi không chăm lo đến gia đình. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm không còn, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

*Về con chung:* chị và anh Bền có 01 con chung Vi Duy H, sinh ngày 27/8/2012, hiện tại đang ở cùng anh B. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng để anh B trực tiếp nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung và nợ chung:* chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lời khai ngày 05/8/2022 bị đơn Vi Văn B nhất trí với nội dung mà chị H trình bày về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn. Quá trình vợ chồng chung sống thực tế có mâu thuẫn do cãi nhau, sau đó chị H viết đơn ly hôn. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn, xác định tình cảm vẫn còn nên anh mong muốn về đoàn tụ, trường hợp chị H nhất quyết yêu cầu ly hôn thì tùy chị.

*Về con chung:* anh và chị Hương có 01 con chung Vi Duy H, sinh ngày 27/8/2012. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu chị Hương cấp dưỡng.

*Về tài sản và công nợ chung:* anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án, nguyên đơn có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải, do đó vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Tòa án lập biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên phát biểu ý kiến cho rằng trong quá trình tố tụng, Tòa án và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử về nội dung vụ án như sau:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014:

Về quan hệ hôn nhân: giải quyết cho chị Hoàng Thị Kim H được ly hôn với anh Vi Văn B.

Về con chung: giao con chung Vi Duy H, sinh ngày 27/8/2012 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt, không

lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: chị Hoàng Thị Kim H và anh Vi Văn B kết hôn vào ngày 28/6/2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liễu Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Việc kết hôn này tuân thủ đúng các quy định của Luật hôn nhân và gia đình do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

*Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn*: qua lời khai của đương sự quá trình chung sống thực tế vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh Bền không chăm lo đến gia đình và có lâm vào tệ nạn xã hội. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thể khắc phục tình trạng hôn nhân. Lời khai của các đương sự là phù hợp với nội dung biên bản xác minh của Tòa án tại Thôn Ngòi K, xã Liễu Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Theo nội dung đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”.

Xét thấy môi quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh B đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn, có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về con chung*: chị H và anh B có 01 con chung Vi Duy H, sinh ngày 27/8/2012, căn cứ lời khai của nguyên đơn và kết quả xác minh của Tòa án xác định hiện tại con chung đang sinh sống cùng bố và ông bà nội có nơi ở và học tập ổn định. Con chung có nguyện vọng ở cùng bố. Hiện tại chị H đang đi làm ăn xa.

Xuất phát từ lợi ích mọi mặt và nguyện vọng của con, theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao con cho anh Vi Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, là phù hợp. Anh B không yêu cầu về cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: chị Hoàng Thị Kim H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] *Về quyền kháng cáo*: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: chị Hoàng Thị Kim H được ly hôn với anh Vi Văn B.

2. *Về con chung*: giao cho anh Vi Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vi Duy H, sinh ngày 27/8/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị Kim H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: chị Hoàng Thị Kim H phải chịu 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0002439 ngày 26/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh YB;
- VKSND H. Lục Yên;
- THADS H. Lục Yên;
- UBND xã Liễu Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**Trần Đăng Ninh**